

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **12/2025/HS-ST**

Ngày: 25/02/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Thanh Sang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Đoạt**

Ông **Đỗ Văn Dân**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Diệp** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Thị Thu Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025. Tại trụ sở TAND huyện Hòn Đất, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HS ngày 06/02/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh ngày 24/12/2006 (Theo kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 751/KLGĐĐT-PY ngày 14/11/2024 của trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận: Tại thời điểm giám định ngày 10/11/2024 Nguyễn Thanh T có độ tuổi từ 21 năm đến 22 năm. Và tại thời điểm giám định ngày 12/11/2024 Nguyễn Thanh T có độ tuổi từ 21 năm đến 22 năm); Tên gọi khác: không; Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: ấp T, xã B, huyện H, tỉnh K; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Mẹ ruột Nguyễn Thị U (đã chết); Cha (nuôi dưỡng) Nguyễn Văn O, sinh năm 1965; Mẹ (nuôi dưỡng) Nguyễn Thị C, sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 22/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang tuyên phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 19/2021/HS-ST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2024 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại:**

1. Chị **Vũ Thị T**, sinh năm 1982 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
 2. Anh **Trần Minh A**, sinh năm 1982 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
- Cùng địa chỉ: tổ 11, ấp K, xã B, huyện H, tỉnh K.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông **Vũ Công B**, sinh năm 1972 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: số 581/16 Mạc Cửu, phường V, thành phố R, tỉnh K.

*** Người làm chứng:** Anh **Trần Minh L**, sinh năm 1981 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: tổ 8, ấp K, xã B, huyện H, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 10/11/2024, T đi xe từ huyện Tri Tôn – tỉnh An Giang đến bến đò Xóm Đạo thuộc tổ 1, ấp Ranh Hát, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất thì xuống xe và đi bộ về hướng Rạch Giá trên tuyến quốc lộ 80. Khi đi đến quán cơm Ba Long thuộc tổ 11, ấp Kinh 4, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang thì T thấy có một chiếc xe máy loại Exciter, hiệu Yamaha, biển kiểm soát 68S1 - 065.27 màu xanh, trắng của vợ chồng bà Vũ Thị T đang đậu trước cửa nhà và có để sẵn chìa khóa trên rổ xe chỗ gần võng xe nên T đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe trên. T ghé quán để ăn cơm và uống nước nhằm mục đích đợi chủ tài sản sơ hở để lấy trộm xe, do chưa có đồ ăn nên T kêu nước uống và nằm võng đến khoảng 09 giờ cùng ngày T phát hiện không có người ở phía trước quán, chủ quán thì ở trong bếp nên T đã lấy chiếc xe biển kiểm soát 68S1 - 065.27 đang đậu ở trước nhà và nổ máy chạy về hướng An Giang. Khi T điều khiển xe đi đến khóm Thới Hòa, phường Nhà Bàng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang thì bị ông Trần Văn L – là anh chồng của bà Vũ Thị T phát hiện báo cho lực lượng công an phường Nhà Bàng, bắt giữ T cùng tang vật chuyển về công an huyện Hòn Đất để xử lý đến nay.

* Tại bản kết luận giám định tuổi trên người sống số 751/KLGĐĐT-PY ngày 14/11/2024 của trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Tại thời điểm giám định ngày 10/11/2024 Nguyễn Thanh T có độ tuổi từ 21 năm đến 22 năm.

- Tại thời điểm giám định ngày 12/11/2024 Nguyễn Thanh T có độ tuổi từ 21 năm đến 22 năm.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 26/KL-HĐĐGTS ngày 18/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hòn Đất, kết luận:

01 (một) xe mô tô, biển số 6851-065.27, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu sơn trắng- xanh, số khung 5P10BY028843, số máy 55P1028845, dung tích 134cc; đã qua sử dụng, trị giá 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Tại Cáo trạng của Viện kiểm sát số: 17/CT-VKS-HĐ ngày 16/01/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thanh T từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

- *Về hình phạt bổ sung:* Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo Nguyễn Thanh T do bị cáo mới ra tù không có nghề nghiệp và nhập ổn định.

- *Việc thu giữ đồ vật, tài liệu trong quá trình điều tra và xử lý:*

Đối với 01 (một) xe mô tô, biển số 68S1-065.27, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu sơn trắng- xanh, số khung 5P10BY028843, số máy 55P1028845, dung tích 134cc; đã qua sử dụng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã trả lại cho bà Vũ Thị T và ông Trần Minh A chủ sở hữu tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận và không xét.

Đối với 01(một) điện thoại di động màu xanh – đen, hiệu Iphone 11, đã qua sử dụng bị bể mặt lưng. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo do đây là tài sản của bị cáo không dùng vào mục đích phạm tội.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bà Vũ Thị T và ông Trần Minh A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự.

- *Về án phí:* Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại Tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 10/11/2024 tại tổ 11, ấp Kinh 4, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, Nguyễn Thanh T đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bà Vũ Thị T và Trần Minh A, để xe và chìa khóa ở trên xe nhưng không có người trông coi, T đã lấy trộm chiếc xe 68S1-065.27, chạy về hướng Nhà Bàng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Tại bản kết luận định giá tài sản chiếc xe 68S1-065.27 trị giá 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Do đó, hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo tự khai sinh ngày 24/12/2006 nhưng theo kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 751/KLGĐĐT-PY ngày 14/11/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận tại thời điểm giám định ngày 10 và 12/11/2024 Nguyễn Thành T có độ tuổi từ 21 năm đến 22 năm. Do đó, khi thực hiện hành vi, theo bị cáo là người đã trưởng thành đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, lười lao động, muốn tư lợi bất chính có tiền tiêu xài nhưng không bỏ công sức lao động và nhất là thái độ xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý lén lút thực hiện hành vi phạm tội.

Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án về tội trộm cắp tài sản đã chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích. Vào ngày 02/9/2024 bị cáo chấp hành phạt trở về địa phương sinh sống nhưng bị cáo không lo kiếm việc làm, tu dưỡng bản thân mà đến ngày 10/11/2024 bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của bị hại Vũ Thị T và Trần Minh A nên đã trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 68S1-065.27 để có tiền tiêu sài cá nhân, khi bị cáo chạy xe đến huyện Tri Tôn thì bị bắt. Đối với các bản án trước bị cáo chưa được xóa án tích thì lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp tái phạm.

Việc làm của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, mỗi khi sơ hở sẽ bị kẻ gian lén lút chiếm đoạt tài sản. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và HĐXX xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù giam tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án về tội trộm cắp tài sản đến nay chưa được xóa án tích. Bị cáo có tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình Sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và không có thu nhập ổn định do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo Nguyễn Thanh T.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tại phiên tòa về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác:

* *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Vũ Thị T và Trần Minh A đã nhận lại tài sản và tại phiên tòa, chị Thanh và anh An không yêu cầu bị cáo Thái bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không xét.

* *Việc thu giữ đồ vật, tài liệu trong quá trình điều tra và xử lý:*

- Đối với 01 (một) xe mô tô, biển số 68S1-065.27, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu sơn trắng- xanh, số khung 5P10BY028843, số máy 55P1028845, dung tích 134cc; đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã trả lại cho bà Vũ Thị T và Trần Minh A chủ sở hữu tài sản là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không xét.

- Đối với 01(một) điện thoại di động màu xanh – đen, hiệu Iphone 11, đã qua sử dụng bị bể mặt lưng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là điện thoại của bị cáo mua khi bị cáo đi làm cá thuê tại Tân Phú, An Giang không dùng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T.

* *Về án phí:* Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thanh T** phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T 15 (mười lăm) tháng**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/11/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01(một) điện thoại di động màu xanh – đen, hiệu Iphone 11, đã qua sử dụng. (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS ngày 16/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh KG;
- VKS H.Hòn Đất;
- Chi cục THADS H.Hòn Đất;
- Công an H.Hòn Đất;
- Sở Tư Pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thanh Sang

